

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 3472/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Phước Uyên M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: C1, tổ 14B2, khu phố 2, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Lương Trí H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 181/2, tổ 4, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 11, 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Phước Uyên M và ông Lương Trí H thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: có 02 con chung tên là Lương Nguyễn Nhã U, sinh ngày 28/11/2015 và Lương Nguyễn Gia H, sinh ngày 04/03/2020. Ly hôn, bà M được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu U và cháu H. Bà M không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ông H không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết
- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Phước Uyên M chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005498 ngày 13/12/2022. Bà M đã nộp đủ. Hoàn trả cho bà M 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP B (2);
- THADS TP B (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phước Vinh**